

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày: 05/01 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Lê Xuân Phong.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Khánh và ông Nguyễn Thị Tuyết Nhung.
- *Đại diện VKSND thị xã Long Khánh - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Chinh- Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Đào- Cán bộ TAND thị xã Long Khánh.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở, TAND thị xã Long Khánh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 37/ 2017/HSST, ngày 28/ 11/ 2017 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và cư trú: tổ 1, khu phố N, phường XL, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; Học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1937 và bà Võ Thị Th (chết); gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư; chồng: Huỳnh Văn M, sinh năm 1959 (đã ly hôn), có hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 26/11/2016, ngày 29/11/2016, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

2.Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, tại tỉnh Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú và cư trú: số X, khu phố M, phường XB, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; Học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1940; gia đình có bốn anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư; chồng: Dương Văn Ch, sinh năm 1971, có hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 26/11/2016, ngày 29/11/2016 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

3.Lương Thị Như H, sinh năm 1971, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú: tổ 1, ấp CT, xã XT, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lương Trung H, (đã chết) và bà Lâm Thị H, sinh năm 1938; gia đình có 10 anh, chị,

em, bị cáo là con thứ sáu; bị cáo có một con sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không; ngày 24/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

4. Phan Thị Thùy Tr, sinh năm 1969, tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và cư trú: số Q, ấp BĐ, xã XD, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phan Văn C, (đã chết) và bà Lê Thị Nh, sinh năm 1940; gia đình có bảy anh, chị, em, bị cáo là con thứ sáu; chồng Đỗ Trọng Ng, sinh năm 1965; bị cáo có hai, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; ngày 24/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

5. Phan Thị D, sinh năm 1970, tại tỉnh Bình Định; Hộ khẩu thường trú và cư trú: số L/A, khu phố k, phường XT, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; Học vấn: không đi học; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Phan H, (đã chết) và bà Trần Thị X, sinh năm 1932; gia đình có sáu anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm; chồng Võ Thanh T, sinh năm 1968, bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; ngày 25/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

6. Nguyễn Thị Diễm Tr, sinh năm 1976, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú: tổ 10, ấp TP, xã HG, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; Học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T, (đã chết) và bà Lê Thị Kim C, (đã chết); gia đình có hai chị, em, bị cáo là con thứ hai; chồng Huỳnh Công D, sinh năm 1971, bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; ngày 24/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

7. Trần Thị Kim L, sinh năm 1973, tại tỉnh Bình Định; Hộ khẩu thường trú và cư trú: số KP, khu phố h, phường XT, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; Học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan H, (đã chết) và bà Trần Thị X, sinh năm 1932; gia đình có sáu anh, chị, em, bị cáo là con thứ sáu; Tiền án, tiền sự: không; ngày 24/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

8. Huỳnh Tấn Th, sinh năm 1976, tại tỉnh Vĩnh Long; Hộ khẩu thường trú và cư trú: số LK, CTK, phường L, thành phố Tân An, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: công nhân; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn R, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; gia đình có năm anh, em, bị cáo là con thứ ba; vợ Võ Thị Mỹ Nh, sinh năm 1978, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; ngày 24/10/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30, ngày 25/11/2016, Nguyễn Thị H đến quán cà phê của chị Trần Thị Kim M ở ấp BT, xã Bàu Trâm để uống nước thì gặp Trần Thị Kim L là em gái của M trông coi quán, sau đó có thêm Nguyễn Thị Ng, Phan Thị Thùy Tr và Huỳnh Tấn Th cùng đến quán. Trong lúc cả nhóm đang uống nước

thì L rũ chơi bài xì dzách ăn tiền và được mọi người đồng ý. L vào trong lấy một bộ bài tây 52 lá và 01 cái đĩa sành, một tấm bìa cát tông trải xuống nền nhà để đánh bạc. Ng cầm bộ bài tây và nói làm cái xoay vòng mỗi người ba ván, mức đánh bạc từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng, tất cả đồng ý, Ng cầm bài chia cho từng người.

Cách thức đánh bài xì dzách là dùng bài tây chia cho mỗi người hai lá bài, các lá bài còn lại áp vào đĩa, gọi là bài tỳ để những người chơi rút bài, người cầm cái chia bài theo vòng tròn, người được chia đầu tiên thì rút bài trước, các lá bài J, Q, K và 10 được tính 10 điểm (10 nút), lá Át (xi) được tính 10, 11 và 01 nút tùy vào ván bài cụ thể, cứ như vậy mỗi người được rút tối đa 03 lá bài, tổng số bài của mỗi người là 05 lá, điểm tính từ 16 đến 21 thì ngừng rút bài, nếu 05 lá bài có tổng số điểm từ 16 đến 21 điểm gọi là ngũ linh, 22 điểm trở lên gọi là quắc, 02 lá bài Át gọi là xì bàn là lớn nhất, 01 lá Át và một lá 10 hoặc J, Q, K gọi là xì dzách là lớn thứ hai, ngũ linh là lớn thứ ba, sau đó là đến tính điểm từ 21 xuống đến 16. Nhà cái được phép mở bài của những người chơi, nếu hơn điểm thì nhà cái ăn tiền, thua điểm thì thua tiền.

Ng làm cái được ba ván thì đến H làm cái, lúc này có thêm Phan Thị D, Lương Thị Như H và Lê Thị Kiều Tr đến và cùng chơi. H và Ng thay nhau làm cái đến 24 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền 13.200.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá, 01 đĩa sành nhỏ, tạm giữ trên người Th số tiền 7.500.000 đồng, tạm giữ trên người Trần Thị Kim L số tiền 300.000 đồng.

Quá trình điều tra những tham gia đánh bạc khai số tiền mang theo dùng đánh bạc như sau: H mang theo 2.000.000 đồng, Ng mang theo 1.000.000 đồng, Kiều Tr mang theo 500.000 đồng, Thùy Tr mang theo 700.000 đồng, D mang theo 400.000 đồng. H mang theo 2.000.000 đồng tất cả để hết xuống chiếu bạc. Tấn Th mang theo 7.800.000 đồng lấy 500.000 đồng để đánh bạc, sau đó cất lại vào túi 200.000 đồng, tiền còn lại vẫn để trên chiếu bạc, L mang theo 150.000 đồng, khi chơi thắng được 350.000 đồng, cất vào túi 300.000 đồng, nên khi bị bắt thu trong người 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 13.700.000 đồng (200.000 đồng của Th và 300.000 đồng của L)

Đối với số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên người của Th, trong đó có 7.300.000 đồng không dùng để đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Th.

Tại cáo trạng số: 106/CT/VKS-HS, ngày 23/ 11/ 2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị H, Lương Thị Như H, Phan Thị Thùy Tr, Phan Thị D, Huỳnh Tấn Th, Trần Thị Kim L, Nguyễn Thị Diễm Tr về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 194- Bộ luật hình sự. Tại tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Long Khánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm;
- Xử phạt Nguyễn Thị H từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 đến 12 tháng;
- Xử phạt Lương Thị Như H từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng;
- Xử phạt Phan Thị Thùy Tr từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng;
- Xử phạt Phan Thị D từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 đến 12 tháng;
- Xử phạt Huỳnh Tấn Th từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 đến 12 tháng;
- Xử phạt Trần Thị Kim L từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 đến 12 tháng;
- Xử phạt Nguyễn Thị Diễm Tr từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 08 đến 12 tháng;
- Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng.
- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 13.700.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, 01 đĩa sành.
- Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác, thể hiện: Vào khoảng 24 giờ, ngày 25/11/2016, tại quán cà phê của chị Trần Thị Kim M ở ấp BT, xã Bàu Trâm, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị H, Lương Thị Như H, Phan Thị Thùy Tr, Phan Thị D, Huỳnh Tấn Th, Trần Thị Kim L và Nguyễn Thị Diễm Tr đã có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài xì dzách thì bị lực lượng Công an thị xã Long Khánh bắt quả tang. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.700.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, các bị cáo phải bị trừng phạt theo quy định tại khoản 1 điều 248- Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng việc đánh bạc, bị cáo H và Ng tích cực tham gia và trực tiếp cầm cái đánh bạc, do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, vì đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần có mức án đủ nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe và

phòng ngừa chung. Tuy nhiên tính nguy hiểm của hành vi các bị cáo thực hiện không cao và xét thấy áp dụng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo là cũng đủ răn đe và phù hợp.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo H, D, Diễm Tr, L và Th phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 13.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc đã thu giữ cần tịch thu xung quỹ Nhà nước, 01 bộ bài tây và đĩa sành không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên người của Th, trong đó có 7.300.000 đồng không dùng để đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Th là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện VKSND về việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo thì thấy hơi nghiêm khắc và chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị H, Lương Thị Như H, Phan Thị Thùy Tr, Phan Thị D, Huỳnh Tấn Th, Trần Thị Kim L và Nguyễn Thị Diễm Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1 điều 46, điều 30, điều 53- Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Lương Thị Như H 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Phan Thị Thùy Tr 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46, điều 30, điều 53- Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Phan Thị D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Th 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim L 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm Tr 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Áp dụng Điều 41- Bộ luật hình sự; Điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 13.700.000 đồng. Tịch thu tiêu 01 bộ bài tây 52 lá và 01 đĩa sành (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã

Long Khánh, theo biên bản giao nhận ngày 06/3/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1036597, ngày 06/3/2017).

3. Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thị xã;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS thị xã;
- Lưu h/s, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Xuân Phong